

— Tiến hành đăng ký sổ nhà trẻ, sổ cháu gửi nhà trẻ, sổ cháu chửa gửi nhà trẻ được trợ cấp 5đ/1tháng và sổ cán bộ, nhân viên công tác nhà trẻ đến 31-12-1971 ;

— Lập kế hoạch củng cố và phát triển nhà trẻ, lập dự toán thu chi nhà trẻ năm 1972.

Bản phụ lục đính kèm theo thông tư này hướng dẫn các mẫu biểu :

— Dự toán, quyết toán ;

— Đăng ký sổ nhà trẻ và sổ trẻ, sổ cán bộ, nhân viên nhà trẻ ;

— Báo cáo kiểm kê tài sản của nhà trẻ.

Trong khi thi hành thông tư này, nếu gặp khó khăn mắc mứu gì, đề nghị các Bộ, các ngành ở trung ương và Ủy ban hành chính các địa phương phân ánh về Ủy ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em trung ương và Bộ Tài chính nghiên cứu giải quyết.

Các điều quy định trong thông tư Bộ Tài chính và Tổng công đoàn Việt-nam số 01-TC/TVHC ngày 22-1-1963 trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Hà nội, ngày 13 tháng 11 năm 1971

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Bảo vệ bà mẹ
và trẻ em trung ương

Phó Chủ nhiệm

K.T. Bộ trưởng
Bộ Tài chính
Thủ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

TRẦN THANH QUANG

**PHỤ LỤC (kèm theo thông tư liên bộ
Ủy ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em trung
ương — Tài chính số 7-LB/TT ngày
13-11-1971).**

Phụ lục này quy định các mẫu biểu về quản lý nhà trẻ, gồm có 4 biểu dùng cho đơn vị cơ sở và 4 biểu dùng cho ngành chủ quản và Ủy ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em tỉnh, thành(*)

Biểu số 1-ĐV/NT và số 1-TH/NT: Dự toán, quyết toán thu chi nhà trẻ ;

Biểu số 2-ĐV/NT và số 2-TH/NT: Biểu đăng ký sổ cháu thuộc lứa tuổi nhà trẻ ;

Biểu số 3-ĐV/NT và số 3-TH/NT: Biểu đăng ký biên chế, tiền lương cán bộ, nhân viên nhà trẻ ;

Biểu số 4-ĐV/NT và số 4-TH/NT: Báo cáo kiểm kê tài sản của nhà trẻ.

TỔNG CÔNG ĐOÀN VIỆT-NAM VÀ BỘ Y TẾ

**THÔNG TƯ số 12-TT/LB ngày 3-6-1971
quy định trách nhiệm của công đoàn
và y tế các cấp đối với cán bộ, công
nhân viên chức Nhà nước nghỉ chữa
bệnh ngoài bệnh viện.**

Trong những năm qua, thi hành các chính sách, chế độ bảo vệ và nâng cao sức khỏe cán bộ, công nhân, viên chức của Đảng và Nhà nước, công tác khám bệnh, chữa bệnh bước đầu đã được cải tiến và đã có những tiến bộ trong việc phục vụ, có ảnh hưởng tốt đối với sản xuất, công tác và đời sống của cán bộ, công nhân viên chức.

Tuy nhiên do những khó khăn về tổ chức về cán bộ..., việc khám bệnh, chữa bệnh vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của cán bộ, công nhân, viên chức, chưa góp phần đặc lực vào việc khuyến khích và đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất đang diễn ra sôi nổi, khẩn trương hiện nay. Đặc biệt, việc chữa bệnh ngoài viện còn nhiều thiếu sót đã ảnh hưởng không tốt tới việc mau chóng phục hồi sức khỏe, quản lý lao động khuyến khích sản xuất và công tác. Những thiếu sót đó thể hiện như sau :

— Trách nhiệm của bác sĩ, y sĩ, lương y, y tá chưa được quy định rõ ràng ; việc tổ chức khám bệnh, chữa bệnh còn có khâu không hợp lý nhiều ngành, nhiều cấp cho phép nghỉ ốm không đúng chức năng, quyền hạn trái với điều lệ bảo hiểm xã hội của Nhà nước. Tình hình trên đã dẫn tới việc cho nghỉ ốm rất tùy tiện : người đáng nghỉ chưa được nghỉ, người chưa đáng nghỉ lại được nghỉ, người đáng nghỉ nhiều lại được nghỉ ít, hoặc ngược lại.

— Một số cán bộ, công nhân, viên chức chưa tự giác chấp hành đầy đủ chính sách, chế độ khám bệnh và chữa bệnh ; sử dụng ngày nghỉ, thực hiện chế độ điều trị, điều dưỡng không nghiêm túc, làm cho sức khỏe hồi phục chậm, ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân, đến sản xuất và công tác. Trong công nhân, viên chức, việc giám sát, phát hiện và đấu tranh với những hiện tượng vi phạm chính sách, chế độ như ốm vờ, nghỉ bừa, nghỉ ầu chưa được tích cực.

Nhiều cơ quan, xí nghiệp chưa thật đề cao trách nhiệm đối với việc chăm lo sức khỏe cán bộ, công nhân, viên chức ; chưa cùng với cơ quan y tế ở ngành, ở đơn vị tổ chức hợp lý việc khám bệnh, chữa bệnh, chưa theo dõi và quản lý chặt chẽ việc khám và cho nghỉ ốm của cơ quan y tế cũng như việc sử dụng ngày nghỉ ốm của cán bộ, công nhân, viên chức ; chưa sử dụng đúng

đảm quyền hạn của mình trong công tác quản lý lao động.

— Công đoàn chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm của mình đối với việc chăm lo và bảo vệ sức khỏe cán bộ, công nhân, viên chức, nên chưa chủ động phối hợp và tích cực tham gia với cơ quan y tế các cấp tổ chức tốt việc khám bệnh, chữa bệnh cho cán bộ, công nhân viên. Mặt khác, công đoàn cũng chưa phát huy đầy đủ chức năng, quyền hạn của mình là cơ quan quản lý sự nghiệp bảo hiểm xã hội để kiểm tra đôn đốc việc khám bệnh, cho nghỉ ốm và thanh toán trợ cấp bảo hiểm xã hội theo đúng chính sách, chế độ.

Đề khắc phục những thiếu sót trên, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng khám bệnh, chữa bệnh cho cán bộ, công nhân, viên chức được tốt, đảm bảo các chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội được thi hành đúng đắn, bảo vệ quyền lợi chính đáng của cán bộ, công nhân, viên chức, góp phần tích cực vào việc quản lý lao động, quản lý tài chính được chặt chẽ, sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Lao động, Tổng Công đoàn Việt-nam và Bộ Y tế ra thông tư quy định trách nhiệm của công đoàn và y tế các cấp đối với cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước nghỉ chữa bệnh ngoài bệnh viện như sau.

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Cán bộ, công nhân, viên chức của Đảng và Nhà nước thuộc diện thi hành chế độ bảo hiểm xã hội khi ốm đau, nếu thấy chưa cần thiết phải chữa bệnh nội trú ở các bệnh viện, bệnh xá, điều dưỡng, thì các cơ quan y tế của Nhà nước chứng nhận cho chữa bệnh ngoài bệnh viện.

Đề bảo đảm chất lượng khám bệnh, chữa bệnh cho cán bộ, công nhân, viên chức, từ nay trở đi, chỉ có các bác sĩ, y sĩ, lương y công tác trong các cơ sở y tế Nhà nước và được thủ trưởng đơn vị phân công mới có quyền khám bệnh, cấp đơn điều trị và chứng nhận cho cán bộ, công nhân, viên chức hưởng chế độ nghỉ ốm và bồi dưỡng ốm.

Các cơ quan, xí nghiệp, công, nông, lâm trường, bệnh xá, bệnh viện cần lập danh sách và chữ ký của các bác sĩ, y sĩ, lương y nói trên để đăng ký với Sở, Ty y tế và cơ quan quản lý quỹ bảo hiểm xã hội (công đoàn cơ sở và liên hiệp công đoàn địa phương, công đoàn ngành).

2. Các bác sĩ, y sĩ, lương y không được ủy nhiệm khám bệnh cho cán bộ, công nhân, viên chức, các bác sĩ, y sĩ thực tập, sinh viên và học sinh y sĩ, các cán bộ y tế dân lập ở xã, hợp tác xã, các bác sĩ, y sĩ, lương y làm nghề tư, không

có quyền cấp đơn thuốc, giấy chứng nhận nghỉ ốm và bồi dưỡng cho cán bộ, công nhân, viên chức. Những giấy chứng nhận đó không có giá trị thanh toán trợ cấp bảo hiểm xã hội, tiền thuốc men và bồi dưỡng.

3. Bác sĩ, y sĩ, lương y chuyên khoa nào thì được cấp đơn thuốc và giấy chứng nhận nghỉ ốm cho những bệnh thuộc chuyên khoa đó. Trường hợp trong cùng một thời gian; cán bộ, công nhân, viên chức được hai, ba chuyên khoa khám và cùng cấp giấy chứng nhận nghỉ ốm, bồi dưỡng thì do y tế đơn vị xét và giải quyết theo nguyên tắc: không cộng tất cả số ngày nghỉ và ngày bồi dưỡng, mà chọn và cho hưởng theo một trong những giấy chứng nhận có số ngày nghỉ và ngày bồi dưỡng dài nhất.

4. Cán bộ, công nhân, viên chức làm việc ở đâu thì khi ốm đau được khám và chữa bệnh ở các phòng khám bệnh và bệnh viện địa phương đó do y tế cơ sở giới thiệu. Trường hợp bệnh viện của địa phương không đủ phương tiện để xác định bệnh và chữa bệnh thì mới giới thiệu lên bệnh viện tuyến trên, bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện địa phương khác. (Nội dung giới thiệu cần ghi đầy đủ đã chẩn đoán bệnh, đã điều trị những gì và đã cho nghỉ việc, bồi dưỡng bao nhiêu ngày). Các trường hợp bệnh nhân tự ý đi khám bệnh khác tuyến điều trị đã quy định (trừ khi cấp cứu) đều không hợp lệ.

5. Từ nay bỏ chế độ chứng nhận cho cán bộ, công nhân, viên chức yếu đau làm việc 1/2 ngày, 6 giờ... Khi cán bộ, công nhân, viên chức tạm thời không đủ sức khỏe đảm nhiệm công tác, thì chứng nhận cho nghỉ hẳn để chữa bệnh, hoặc thu nhận vào bệnh viện, viện điều dưỡng, hoặc đề nghị với cơ quan, đơn vị bố trí công tác thích hợp với sức khỏe hơn.

6. Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức nằm điều trị nội trú ở bệnh viện, viện điều dưỡng, chứng từ thanh toán trợ cấp bảo hiểm xã hội là giấy chứng nhận nghỉ ốm của bệnh viện và giấy ra viện do bác sĩ trưởng khoa các bệnh viện tuyến tỉnh, trung ương và bệnh viện trưởng, bệnh viện phó các bệnh viện tuyến huyện ký.

7. Giấy chứng nhận bồi dưỡng ốm, nghỉ ốm, nghỉ đẻ, nghỉ vì tai nạn lao động do các bác sĩ, y sĩ, lương y cấp theo đúng các quy định trên là chứng từ gốc duy nhất để trả trợ cấp bảo hiểm xã hội. Ngoài những giấy đó ra không trả trợ cấp bảo hiểm xã hội theo bất kỳ chứng từ nào khác. Những giấy cho phép nghỉ ốm và cho bồi dưỡng ốm của các cán bộ phụ trách công tác Đảng, chính quyền và đoàn thể cũng đều không hợp lệ.

Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức bị mất giấy chứng nhận nói trên thì cơ quan khám, chữa bệnh chỉ cấp cho bảo sao khi có giấy của nơi công tác chứng nhận là chưa được lĩnh trợ cấp bảo hiểm xã hội trong thời gian bị mất giấy chứng nhận.

8. Những ngày nghỉ việc để chữa bệnh bao gồm cả ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ thường kỳ hàng tuần của đơn vị.

II. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BÁC SĨ, Y SĨ, LƯƠNG Y CÁC CẤP TRONG VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CHO CÁN BỘ, CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC NGHỈ CHỮA BỆNH NGOÀI VIỆN

1. Trách nhiệm và quyền hạn của bác sĩ, y sĩ, lương y ở các tổ chức y tế cơ sở và tuyến huyện, khu phố.

a) Y tế cơ sở công, nông, lâm trường, xí nghiệp, cơ quan, trường học, cửa hàng... có trách nhiệm tổ chức tốt việc theo dõi, quản lý sức khỏe cho cán bộ, công nhân, viên chức, cần nắm vững tình hình bệnh tật, yếu đau, ốm nghỉ của mỗi cán bộ, công nhân, viên chức, trước hết là của các đồng chí sức khỏe kém, yếu đau nhiều. Mỗi cán bộ, công nhân, viên chức cần có sổ sức khỏe (y bạ) có đóng dấu của cơ quan, đơn vị lập ngay từ khi cán bộ, công nhân, viên chức mới được tuyển dụng vào công tác do y tế đơn vị lưu giữ cẩn thận, coi như tài liệu chính thức trong hồ sơ cá nhân. Cần tổ chức khám bệnh, phát thuốc, tiêm thuốc ngay tại nơi làm việc của cán bộ, công nhân, viên chức. Những nơi không có bệnh viện, bệnh xá, cần tổ chức giường điều trị (giường lưu) để thực hiện việc chăm sóc cho cán bộ, công nhân, viên chức yếu đau tại chỗ, theo dõi bệnh tình cho chu đáo, kể cả các đồng chí được tuyển trên cấp đơn thuốc.

b) Các phòng khám bệnh, các bệnh viện tuyến khu phố, huyện, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ cho y tế cơ sở làm tốt việc quản lý sức khỏe cho cán bộ, công nhân, viên chức và cần đặc biệt lưu ý tới các cơ sở không có y sĩ, bác sĩ.

c) Trong trường hợp cần cho nghỉ chữa bệnh ngoài bệnh viện, thì các bác sĩ, y sĩ, lương y công tác tại các tổ chức y tế nói trên được chứng nhận cho cán bộ, công nhân, viên chức nghỉ việc từ 1 đến 5 ngày. Sau đó nếu người bệnh chưa khỏi thì cần được khám lại cho chu đáo và xét cần thiết có thể:

- Cho vào điều trị nội trú,
- Cho gửi lên tuyến trên,
- Hay cho nghỉ thêm từ 1 đến 5 ngày nữa.

Như vậy, tổng số thời gian cho nghỉ việc để chữa bệnh ngoài bệnh viện nhiều nhất là 10 ngày. Hết thời gian này mà bệnh vẫn chưa khỏi thì thu xếp đưa vào bệnh viện, bệnh xá chữa hay gửi lên tuyến trên.

d) Riêng đối với các bệnh truyền nhiễm mà thời gian cần cách ly đã được xác định rõ (như quai bị, sởi...) nếu bệnh nhân không có biến chứng, được chữa bệnh ngoài viện thì các bác sĩ, y sĩ, lương y nói trên chứng nhận cho nghỉ ngay 1 lần từ 1 đến 10 ngày, tùy theo yêu cầu cách ly của mỗi loại bệnh.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của các bác sĩ, y sĩ, lương y công tác tại các phòng khám bệnh, bệnh viện tuyến tỉnh và trung ương.

Trách nhiệm chính của tuyến tỉnh và tuyến trung ương là giúp đỡ cho các tuyến dưới xác minh rõ ràng tình trạng sức khỏe, bệnh tật và nhận chữa các trường hợp khó khăn quá khả năng của tuyến dưới. Vì vậy, cần phải bố trí các bác sĩ và lương y có năng lực ở phòng khám. Đối với bệnh nhân ở tuyến dưới gửi lên cần khám xét chu đáo, nếu cần, phải tổ chức hội chẩn để định bệnh cho rõ ràng và có hướng giải quyết cụ thể: hoặc cho vào điều trị nội trú, hoặc hướng dẫn lại cách xử trí cho tuyến dưới.

Khi cần cho bệnh nhân nghỉ để chữa bệnh ngoài viện thì các bác sĩ, lương y ở đây được chứng nhận cho nghỉ mỗi lần từ 1 đến 10 ngày, tổng số thời gian cho nghỉ không quá 20 ngày (kể cả thời gian chờ làm xét nghiệm, X quang... để xác định bệnh). Quá thời gian đó mà bệnh chưa ổn định thì giải quyết cho điều trị nội trú hay điều dưỡng.

Trường hợp có bệnh nhân cần thiết phải gửi từ tuyến tỉnh lên tuyến trung ương thì phải thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế đã ban hành.

3. Sau thời gian điều trị nội trú ở các viện, bệnh viện, bệnh xá, khi cho ra viện nếu xét thấy sức khỏe của cán bộ, công nhân, viên chức còn yếu, chưa thể công tác ngay được thì bệnh viện có thể giới thiệu vào các cơ sở điều dưỡng hoặc các nhà nghỉ dưỡng sức tập trung và tiếp tục được hưởng chế độ bồi dưỡng của bệnh viện. Trường hợp chưa cần đến mức phải đi nghỉ tập trung, bệnh viện có thể cấp giấy chứng nhận cho nghỉ và bồi dưỡng thêm từ 1 đến 10 ngày theo chế độ bồi dưỡng ngoài bệnh viện do các bác sĩ trưởng khoa bệnh viện tuyến tỉnh hay bệnh viện trưởng các bệnh viện, bệnh xá tuyến huyện ký.

Ở các địa phương, các ngành chưa có cơ sở điều dưỡng hay nhà nghỉ dưỡng sức tập trung, các bệnh viện, bệnh xá cần chữa cho bệnh nhân thật ổn định mới cho ra viện. Nếu xét cần thiết,

có thể chứng nhận cho bệnh nhân nghỉ thêm từ 1 đến 10 ngày nữa.

Các cơ sở điều dưỡng và các nhà nghỉ dưỡng sức tập trung không cấp giấy chứng nhận nghỉ thêm cho cán bộ công nhân viên chức lúc ra viện.

4. Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức vẫn làm việc, nhưng hàng ngày cần đến bệnh viện để châm cứu, chạy điện, làm thủ thuật điều trị... thì tùy theo phương pháp điều trị mà các bác sĩ, y sĩ, lương y quy định số giờ nghỉ việc hàng ngày để đến bệnh viện. Tổng số thời gian cho nghỉ việc đi chữa bệnh không được vượt quá tổng số thời gian đã quy định cho bác sĩ, y sĩ, lương y mỗi cấp như đã nói ở điều 1 và 2 trên đây.

Ngoài ra :

a) Ở những cơ quan, xí nghiệp nhỏ, các phân xưởng của các xí nghiệp lớn, các đội sản xuất của công trường, lâm trường, nông trường vì chưa có y sĩ, bác sĩ phụ trách thì y tá, nếu được thủ trưởng đơn vị ủy nhiệm và công đoàn cơ sở nhất trí cũng có quyền cấp giấy đề nghị cho cán bộ, công nhân, viên chức ốm đau nghỉ việc từ 1 đến 3 ngày. Hết thời gian này, nếu bệnh chưa khỏi thì giới thiệu bệnh nhân lên y tế tuyến trên để khám và giải quyết. Khi y tá đề nghị cho nghỉ, thì thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp, quản đốc phân xưởng, đội trưởng đội sản xuất xét và quyết định theo điều 7 của Điều lệ tạm thời về bảo hiểm xã hội.

b) Đối với cán bộ, công nhân, viên chức công tác thường xuyên ở xã hoặc đơn vị đóng hẳn ở xã, xa các cơ sở y tế của Nhà nước mà không có tổ chức y tế riêng (ví dụ các giáo viên phổ thông ở trường xã...) thì đơn vị bàn với Ty y tế hay ban, phòng y tế địa phương, tùy theo từng trường hợp cụ thể có thể ủy nhiệm cho y sĩ xã nơi đó giải quyết việc chứng nhận cho cán bộ, công nhân, viên chức nghỉ chữa bệnh ngoài bệnh viện với quyền hạn như y tế cơ sở của đơn vị đó.

5. Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức vì điều kiện công tác phân tán, lưu động, không có y tế đi theo, nơi công tác lại ở xa các cơ sở y tế Nhà nước và xa y tế địa phương (thí dụ : các tổ thám dò địa chất, điều tra rừng, khảo sát khí tượng, giáo viên ở các bản mường...) khi cán bộ, công nhân, viên chức yếu đau nên tìm cách đưa ngay về cơ sở y tế Nhà nước nơi gần nhất để khám bệnh và điều trị. Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức chỉ ốm nhẹ thì tổ trưởng công tác sau khi trao đổi với tập thể tổ (hoặc tổ trưởng công đoàn) có thể chứng nhận cho nghỉ ốm tại chỗ từ 1 đến 3 ngày. Hết hạn này, mà bệnh chưa khỏi cần cố gắng đưa bệnh nhân đến bệnh viện gần nhất.

III. QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ CHO NGHỈ VIỆC ĐỀ CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI MỘT SỐ BỆNH CẦN NGHỈ DÀI NGÀY

1. Trường hợp cán bộ công nhân viên chức mắc các bệnh lao, phong, bệnh tinh thần, bệnh xương khớp mãn, suy tim, liệt, v.v... cần nghỉ việc để điều trị dài ngày, thì các bệnh viện, các phòng khám chuyên khoa cần lập hồ sơ đầy đủ gồm bệnh án, phiếu điều trị, sổ sức khỏe, giấy xét nghiệm, giấy chiếu điện, phim chụp ; có sự hội chẩn ít nhất là 2 bác sĩ hay y sĩ chuyên khoa, trong đó có 1 người là trưởng trạm hay trưởng khoa. Nơi chưa có y sĩ, bác sĩ chuyên khoa về bệnh đó thì do hội chẩn của 2 bác sĩ, y sĩ trong đó có 1 người là bệnh viện trưởng (hay bệnh viện phó) của tuyến huyện hay trưởng khoa nội của bệnh viện tuyến tỉnh trở lên.

Qua mỗi lần hội chẩn, nếu xét cần thiết có thể chứng nhận cho cán bộ, công nhân, viên chức bị bệnh nghỉ việc từ 15 ngày đến 3 tháng và do 2 bác sĩ, y sĩ cùng ký vào giấy chứng nhận nghỉ ốm. Tổng số thời gian cho nghỉ không quá 18 tháng.

Bệnh viện và phòng khám bệnh chuyên khoa cần có sổ theo dõi, quản lý chặt chẽ các bệnh nhân này. Mỗi lần hội chẩn cần ghi rõ vào y bạ hay sổ điều trị tình hình tiến triển của bệnh. Nếu thấy chữa ngoài viện kết quả không tốt, thì đưa vào chữa nội trú trong bệnh viện.

2. Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức bị bong, bị gãy xương, phải bó bột hay băng mà không làm việc được thì bác sĩ, y sĩ, lương y điều trị chứng nhận cho nghỉ việc tới khi xương liền, tháo bột, bỏ băng được. Nếu cần cho nghỉ tới trên 1 tháng, thì tổ chức hội chẩn như quy định ở điều 1 trên đây.

3. Những cán bộ, công nhân, viên chức mắc các bệnh mãn tính khác thường xuyên nghỉ việc, y tế cơ sở phải quan tâm theo dõi sức khỏe cho họ một cách có hệ thống và có trách nhiệm tham gia ý kiến với các bác sĩ, y sĩ tuyến trên về tình hình bệnh tật và thời gian đã nghỉ việc.

4. Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức mắc các bệnh lao, phong (nói ở điều 1 trên đây, nói chung nếu đã nghỉ để chữa bệnh tới 18 tháng) và trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức mắc các bệnh khác, đã ốm nghỉ việc liên tục quá 6 tháng trong năm cuối ; ốm nghỉ rải rác cộng lại quá 12 tháng trong 2 năm cuối ; hoặc đã 3 năm liên tiếp, mỗi năm đều nghỉ ốm liên tục hoặc rải rác trên 3 tháng thì Hội đồng sức khỏe cơ sở do thủ trưởng đơn vị, y tế, công đoàn, tổ chức, lao động, tiền lương, sau khi trao đổi với bệnh viện, xét tập thể và giải quyết theo 2 hướng :

— Nếu xét có triển vọng chữa khỏi bệnh, còn có thể trở lại sản xuất, công tác thì tiếp tục giải quyết điều trị, điều dưỡng tập trung, thời hạn tối đa có thể tới 18 tháng nữa.

— Nếu xét tình hình bệnh tật, sức khỏe không tiến triển tốt hoặc còn phải nghỉ việc để tiếp tục chữa bệnh thì giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa khám, giải quyết theo các chế độ hiện hành.

Thời gian nghỉ ốm nói trên là tính theo thời gian nghỉ để chữa bệnh, điều dưỡng, bồi dưỡng trong và ngoài bệnh viện, bệnh xá, không kể thời gian nghỉ để, nghỉ do cơn ốm, nghỉ vì tai nạn lao động, nghỉ để chữa bệnh do nghề nghiệp gây nên.

IV. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC CHỨNG NHẬN CHO NGHỈ ỐM TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP ĐI CÔNG TÁC, NGHỈ PHÉP

1. Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức đi công tác ở cơ sở, địa phương khác bị ốm đau, thì y tế nơi đó giải quyết như đối với cán bộ, công nhân, viên chức ở đơn vị họ; nếu cần nghỉ ốm từ 5 ngày trở lên thì cán bộ, công nhân, viên chức đó có trách nhiệm báo cáo nhanh nhất về đơn vị biết đề thăm hỏi, giúp đỡ hoặc bố trí người thay thế nếu công tác cần thiết.

Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức đi công tác ở nông thôn, nếu bị ốm đau thì y tế xã chỉ giải quyết bệnh cấp cứu và được chứng nhận cho nghỉ từ 1 đến 2 ngày rồi gửi lên tuyến trên gần nhất.

2. Trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức đi phép về địa phương khác nếu đã nghỉ hết ngày phép mà bị ốm đau thì y tế địa phương hoặc y tế xã chỉ giải quyết bệnh cấp cứu và được chứng nhận cho nghỉ ốm từ 1 đến 2 ngày rồi gửi lên tuyến trên gần nhất hoặc về đơn vị họ.

3. Nữ cán bộ, công nhân, viên chức sau thời gian nghỉ đẻ; nếu tự xét thấy còn yếu chưa thể sản xuất, công tác được, muốn nghỉ thêm phải về đơn vị mình đẻ y tế đơn vị xét và giải quyết.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BÁC SĨ, Y SĨ, LUƠNG Y, Y TÁ TRONG VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN NGHỈ ỐM

1. Việc chứng nhận cho cán bộ, công nhân, viên chức nghỉ việc khi ốm đau đòi hỏi thầy thuốc phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, khám bệnh chu đáo, cho thuốc, cho bồi dưỡng, cho nghỉ đúng chế độ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, nghiên cứu tình hình sức khỏe ốm đau của cán bộ, công nhân, viên chức được chính xác, đồng thời đảm bảo cho việc thi hành chính sách bảo hiểm xã hội được đúng đắn.

2. Việc cấp giấy chứng nhận nghỉ ốm phải ghi theo đúng những thể lệ sau đây:

a) Các giấy chứng nhận phải ghi bằng mực, rõ ràng; nếu có chữa chữ sai phải ghi chú ở dưới, có chữ ký của bác sĩ, y sĩ, lương y và đóng dấu cơ quan.

Các giấy chứng nhận khi cấp ra phải có ký nhận của người nhận ở phần cuống phiếu. Phần cuống phiếu cũng phải ghi rõ họ tên và nơi làm việc của người nhận.

b) Phải ghi toàn bộ bằng tiếng Việt (trường hợp có tên bệnh chưa dịch được thì phiên âm ra tiếng Việt). Tổng số ngày nghỉ ghi bằng chữ, từ ngày... đến ngày... ghi bằng số.

3. Sau mỗi quý, các cơ quan điều trị phải báo cáo với cơ quan y tế và công đoàn cấp trên số lượng giấy chứng nhận nghỉ ốm đã lĩnh về, đã cấp ra, với tổng số ngày đã cho nghỉ và số lượng phiếu còn lại kèm theo những nhận xét và đề nghị của mình.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP CÔNG ĐOÀN TRONG VIỆC PHỐI HỢP VỚI CÁC CƠ QUAN Y TẾ TRONG CÔNG TÁC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH, BỒI DƯỠNG SỨC KHỎE CHO CÁN BỘ, CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI

Tổ chức công đoàn được Nhà nước giao trách nhiệm trực tiếp quản lý sự nghiệp bảo hiểm xã hội và hướng dẫn thực hiện các chính sách đó.

Vì vậy, trong công tác khám bệnh, chữa bệnh, bồi dưỡng sức khỏe... cho cán bộ, công nhân, viên chức, công đoàn có trách nhiệm:

1. Xây dựng, phối hợp và tham gia với cơ quan y tế các cấp về các chế độ bồi dưỡng sức khỏe, chính sách và tổ chức khám bệnh, chữa bệnh, điều dưỡng... cho cán bộ, công nhân, viên chức đồng thời kiểm tra, đôn đốc, phát hiện những sai sót trong việc thực hiện nhằm nâng cao sức khỏe cho cán bộ, công nhân, viên chức, đảm bảo thực hiện các chính sách chế độ đó được đúng đắn.

2. Vận động, giáo dục cán bộ, công nhân, viên chức thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ điều trị, điều dưỡng, nghỉ ốm, sử dụng thuốc men, bồi dưỡng... để nhanh chóng phục hồi sức khỏe trở lại sản xuất và công tác, góp phần tích cực vào việc quản lý lao động, quản lý sự nghiệp bảo hiểm xã hội.

3. Tổ chức, xây dựng các mạng lưới hoạt động quần chúng của công đoàn về bảo hiểm xã hội, bồi dưỡng và hướng dẫn về nghiệp vụ cho họ để họ trở thành những người cộng tác đắc lực

với các cơ quan y tế, là người giúp đỡ thiết thực của quần chúng khi ốm đau, và là người đấu tranh chống những hiện tượng tiêu cực, vi phạm các chế độ chính sách bảo hiểm xã hội của các cơ quan chính quyền, của quần chúng và của công đoàn.

VII. TỒ CHỨC THỰC HIỆN

Việc quy định chế độ cho cán bộ, công nhân, viên chức ốm đau nghỉ việc để chữa bệnh nêu rõ trách nhiệm của cơ quan y tế và công đoàn, đồng thời đảm bảo quyền lợi chính đáng của cán bộ, công nhân, viên chức trong chính sách bảo hiểm xã hội. Trong khi tổ chức thực hiện, các ngành, các địa phương, các cơ sở cần chú ý những điểm sau đây:

1. Cải tiến hệ thống khám bệnh, chữa bệnh, điều dưỡng, phân phối thuốc men, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công nhân, viên chức không mất một giờ chờ đợi lâu, ảnh hưởng đến sản xuất, công tác và chữa bệnh.

2. Cố gắng sắp xếp giường lưu tại đơn vị để có điều kiện trực tiếp chăm sóc người ốm phục hồi sức khỏe nhanh chóng.

3. Các thủ trưởng các cơ quan, công, nông, lâm trường, xí nghiệp, các thủ trưởng viện, bệnh viện, bệnh xá, điều dưỡng, các trạm chuyên khoa chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn bộ công tác cấp giấy chứng nhận cho nghỉ ốm và hàng năm tiến hành đăng ký chữ ký của bác sĩ, y sĩ, lương y... với ban chấp hành công đoàn cơ sở, liên hiệp công đoàn và Sở, Ty y tế, (các mẫu giấy chứng nhận này do Bộ Y tế và Tổng công đoàn thống nhất quản lý phân phối).

4. Các sở, Ty y tế địa phương, Phòng y tế các Bộ và Tổng cục cùng với công đoàn các cấp cần tổ chức những hội nghị chuyên đề, những buổi tọa đàm để thảo luận, hướng dẫn việc thi hành. Cần tổ chức nghiên cứu kỹ thông tư này trong các bác sĩ, y sĩ, lương y, y tá và cán bộ làm công tác bảo hiểm xã hội để mọi người chấp hành cho đúng. Đồng thời phải tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định này, phát hiện và xử lý những trường hợp vi phạm chính sách.

5. Thủ trưởng các đơn vị và công đoàn các cấp cần nghiên cứu, tổ chức phổ biến rộng rãi cho toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức trong đơn vị để nắm vững tinh thần những quy định trong thông tư này và thông suốt chủ trương chính sách của Nhà nước, sử dụng tốt những ngày nghỉ việc vì ốm đau, chế độ bồi dưỡng và thuốc men để nhanh chóng phục hồi sức khỏe trở lại sản xuất, công tác.

6. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ban hành, những điều quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Trong khi thực hiện thông tư này, có gì mắc mứu khó khăn, các cấp, các ngành cần phản ánh kịp thời về Bộ Y tế và Tổng công đoàn để nghiên cứu, hướng dẫn thêm.

Hà-nội, ngày 3 tháng 5 năm 1971

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế Thủ trưởng NGUYỄN VĂN TÍN	T.M. Ban thư ký Tổng công đoàn Việt-Nam Ủy viên thư ký NGUYỄN VĂN BỨT
---	---

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH số 3049-PC/QĐ ngày 25-11-1971 ban hành bản chế độ phục vụ hành khách trong ngành vận tải ô-tô.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ nghị định số 160-CP ngày 9-10-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;

Xét yêu cầu tăng cường quản lý công tác vận chuyển phục vụ hành khách trong ngành vận tải ô-tô hiện nay;

Để có cơ sở hướng dẫn các đơn vị trong ngành nâng cao chất lượng phục vụ hành khách đi xe ô-tô, bảo đảm cho sự đi lại của hành khách được an toàn, thuận tiện và nhanh chóng;

Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục vận tải đường bộ và ông Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành bản « Chế độ phục vụ hành khách trong ngành vận tải ô-tô » kèm theo quyết định này.

Điều 2. — Bản chế độ này áp dụng chung cho tất cả các loại xe ô-tô dùng vào việc chuyên chở hành khách công cộng đường dài; xe của các xí nghiệp quốc doanh trung ương và địa phương, xe chủ lực của các cơ quan, các ngành khác được huy động ra phục vụ và có thu cước vận tải.

Đối với xe ô-tô liên vận hành khách, ngoài việc thi hành các quy định về liên hiệp vận chuyển, vẫn phải thi hành bản chế độ này.

Các xe chuyên phục vụ cho sự đi lại của các chuyên gia và khách quốc tế, xe buýt chạy đường ngắn trong thành phố không thuộc phạm vi áp dụng bản chế độ này.